

MỘT SỐ NHỮNG TÌM TÒI VỀ SỰ KHÁC BIỆT CƠ BẢN TRONG GIAO TIẾP KHÁC GIỚI

VŨ PHƯƠNG ANH, TRẦN VÂN DUNG,
ĐẶNG THUÝ HẰNG

1. Phái nam và phái nữ - bình đẳng nhưng không đồng nhất

Các mạng giải phóng phụ nữ ở thế kỷ XX là một trong những cuộc cách mạng nổi bật nhất trong lịch sử loài người. Mọi người đã đấu tranh không ngừng để giành quyền bình đẳng cho nữ giới ở một thế giới mà đàn ông là giai cấp thống trị. Tuy nhiên, ý tưởng về sự bình đẳng giữa 2 giới không có nghĩa là điều gì tốt cho phái nam cũng tốt cho phái nữ. Việc biến chuyển từ quan niệm phái nam hơn hẳn phái nữ sang quan niệm có sự hoàn toàn đồng nhất giữa 2 giới dường như không có mấy thuyết phục. Đàn ông và phụ nữ suy nghĩ, giao tiếp và giải quyết vấn đề rất khác nhau. Việc không nhận thức rõ và đánh giá đúng sự khác nhau giữa 2 giới đã dẫn đến những hiểu nhầm, bức mình, ngăn trở giao tiếp hay là thậm chí phá hỏng mối quan hệ. Những mong ước áp đặt về một thế giới phái nam và phái nữ chung sống hoà bình có thể đẩy con người vào tình trạng căng thẳng hơn khi họ không biết hàn gắn những khác biệt về giới.

Tuy nhiên, không phải tất cả những khác biệt về giới là ngọn nguồn của những nỗi đau hay phiền toái. Mặt khác, nó lại làm tăng thêm hương vị cho cuộc sống và cân bằng những điểm mạnh và điểm yếu của 2 phái. Bước tiến đầu tiên đến với một thế giới hoà thuận chính là sự nhận thức về sự khác biệt giữa 2 giới. Hiểu được phái nam khác phái nữ như thế nào sẽ giúp cho họ có được sự thông cảm và trân trọng lẫn nhau. Mặc dù vấn đề bình đẳng giới đã được rất nhiều học giả trên khắp thế giới quan tâm nghiên cứu nhưng vấn đề này chưa nhận được sự quan tâm đúng đắn của các nhà ngôn ngữ học Việt Nam.

Bài nghiên cứu ở tâm vi mô này của chúng tôi chỉ giới hạn tập trung vào những khác biệt giữa 2 giới trong phạm vi giao tiếp.

2. Sự khác biệt về thể chất

Sự khác biệt nổi bật nhất và rõ ràng nhất giữa 2 giới đó chính là cơ thể. Theo giáo sư Conner thì đàn ông có sức mạnh và cơ bắp dẻo dai, có làn da dày hơn và ít bị thâm tím, có khả năng chịu đau đớn cao... Những đặc tính thể chất này cho phép đàn ông dễ dàng sử dụng sức mạnh cơ thể và họ rất thích các hoạt động có tốc độ cao và các hành vi liều lĩnh. Vì thế đàn ông được coi là phái mạnh và cũng đồng nghĩa là phái hiếu chiến.

Không được trời phú cho sức mạnh cơ thể nhưng phụ nữ lại có khả năng sử dụng hai bán cầu não một cách cân bằng. Giáo sư Conner khẳng định rằng số lượng neuron thần kinh nối giữa não trái và não phải của phụ nữ nhiều gấp 4 lần của đàn ông. Vì thế, nếu so sánh với đàn ông thì phụ nữ có khả năng ghi nhớ âm thanh, hình ảnh và mùi vị tốt hơn. Đàn ông chỉ dựa vào não trái để lưu trữ ý tưởng, từ vựng và con số

Sự khác biệt về thể chất dẫn đến những khác biệt về tâm lý. Phái nam có xu hướng tập trung vào một vấn đề duy nhất tại một thời điểm, trong khi đó phái nữ có thể làm nhiều việc cùng một lúc. Hầu hết phụ nữ có thể cùng một lúc nấu cơm, xem tin tức trên TV, trông con và nói chuyện với bạn gái. Trong tình huống tương tự thì đàn ông chỉ làm cho mọi việc trở nên rối tung mà thôi.

3. Sự khác biệt trong giao tiếp

Mặc dù sự khác biệt về thể chất đã phần nào giải thích những sở thích và xu hướng của mỗi giới, nhưng khoảng cách giữa 2 giới trong giao tiếp chỉ có thể được phản ánh trong một hệ thống phức hợp của các yếu tố có quan hệ đan xen.

3.1. Sự khác biệt trong mục đích giao tiếp

Bản thân giao tiếp đã là một quá trình đa chức năng. Bất kể giới tính, con người thường giao tiếp để thu thập thông tin, thể hiện bản thân và thiết lập các mối quan hệ.

Nhiều thuật ngữ đã được sử dụng để đặt tên cho mục đích giao tiếp của 2 phái. Một số các cặp phạm trù được sử dụng phổ biến như “rapport vs report”, “competitive vs cooperative” hoặc là “debate vs relate” (theo Tanen). Dù khác nhau thế nào những thuật ngữ này đều có nghĩa là phân đông đàn ông coi giao tiếp như một công cụ đạt được, duy trì vị thế và giải quyết vấn đề. Mặt khác, phụ nữ có xu hướng giao tiếp để thiết lập và duy trì các mối quan hệ.

3.2. Sự khác biệt trong các khía cạnh giao tiếp khác

a. Phụ nữ: hậu thuẫn - Đàn ông: chi phối

Phụ nữ thường tình cảm và dễ bộc lộ cảm xúc hơn đàn ông. Họ đánh giá cao mối quan hệ thân thiết và coi giao tiếp là công cụ giúp tạo lập sự thân tình và gần gũi. Cuộc nói chuyện của họ thường mang tính ủng hộ và thể hiện sự thông cảm, chia sẻ với những người tham gia. Xu hướng này thể hiện rõ rệt nhất trong các cuộc nói chuyện giữa phụ nữ với nhau.

Trái lại, đàn ông thích chi phối cuộc nói chuyện để khẳng định vị thế bản thân, nhất là trong các cuộc nói chuyện giữa 2 giới. Thái độ này có thể giải thích xu hướng thích chen ngang và thay đổi chủ đề của đàn ông

b. Đàn ông: nói chuyện trước công chúng - Phụ nữ: nói chuyện chốn riêng tư

Coates (1993) khẳng định rằng đàn ông nói chuyện nhiều hơn ở nơi công cộng, phụ nữ thích nói chuyện ở những chốn riêng tư. Đàn ông có vai trò chủ đạo trong các cuộc nói chuyện với đồng nghiệp, bạn bè và họ hàng bởi chính những tình huống đó là cơ sở cho sự cạnh tranh giữa phái nam với nhau. Ở những chốn riêng tư như là ở nhà, với những người mà họ cảm thấy thoải mái khi ở cùng như vợ hay bạn gái, thì đàn ông thấy không cần thiết phải cạnh tranh. Vì thế, đàn ông thường ít nói hơn khi ở nhà.

Phụ nữ không thể hiểu được tại sao người chồng, người yêu của họ đến cơ quan thì nói nhiều nhưng khi về nhà thì họ không muốn mở miệng. Đối với phụ nữ thì chồng và con cái là những người thân thuộc nhất mà họ muốn chia sẻ tình cảm. Vì thế nói chuyện là cách phổ biến nhất để thể hiện sự quan tâm và chăm sóc.

c. Đàn ông tập trung vào sự tự chủ, Phụ nữ: sự thân tình

Sự tự chủ chính là thước đo thể hiện vị thế trong giao tiếp. Đàn ông thường thích thể hiện tính tự chủ của mình và là người đưa ra câu kết luận. Họ thường đem bạn bè hay đồng nghiệp về nhà mà không bàn bạc trước với vợ họ. Bàn bạc trước với vợ có nghĩa là họ không có tự do làm điều họ muốn, điều này có thể đe dọa đến vị thế của họ so với những người đàn ông khác. Tuy nhiên, phụ nữ muốn được chia sẻ với chồng vì theo họ sự thân thiết có thể được cải thiện khi con người hiểu nhau hơn.

d. Những khó khăn.

Nói về những khó khăn của mình là cách phổ biến nhất mà phụ nữ dùng để thắt chặt mối quan hệ với người tham gia giao tiếp. Từ đó họ sẽ nhận được thông cảm từ người nghe và họ sẽ trở nên thân thiết và gần gũi hơn.

Trái lại, đàn ông quan tâm đến việc giải quyết công việc có hiệu quả hơn là chất lượng của mối quan hệ trong khi giải quyết nó. Đàn ông có xu hướng chi phối quá trình giải quyết vấn đề và có thể gạt những tình cảm cá nhân sang một bên

e. Những chủ đề được yêu thích

Từ những đặc điểm trên, ta có thể thấy phụ nữ thích nói về những chủ đề có tính cá nhân với bạn gái. Họ quan tâm đến những vấn đề riêng tư như con cái, gia đình, khó khăn trong công việc, cảm xúc, cuộc sống tình cảm hay các mối quan hệ. Đối với đàn ông những chủ đề này được xem là nhỏ nhặt và không quan trọng. Họ lại thích bàn bạc về các học thuyết các khái niệm trừu tượng. Họ thường tránh nói đến các vấn đề cá nhân như làm thế nào để chuẩn bị bữa cho đứa trẻ 2 tuổi hay xu hướng thời trang mới nhất mùa hè này. Phái nam lại hay bàn về các chính sách của chính phủ, tình hình kinh tế hay những thành tựu máy tính gần đây nhất.

3.3. Một số đặc điểm ngôn ngữ trong giao tiếp của phụ nữ

Đường hướng chủ đạo trong giao tiếp của phụ nữ là tạo lập sự ủng hộ đối với người họ cùng chuyên trò. Vì thế, phụ nữ thường đưa ra nhiều phát ngôn khơi gợi những phản hồi. Mục đích là giảm căng thẳng, tăng cường tình đoàn kết và sự đồng thuận. Để đạt được điều

này, phụ nữ thường thể hiện sự quan tâm và chú ý đến người nói bằng những cách sau:

- a. Đặt câu hỏi
- b. Dùng các từ thể hiện sự chăm chú lắng nghe
- c. Ngắt lời để thể hiện sự thích thú và ủng hộ
- d. Dùng ngôn ngữ thăm dò
- e. Dùng ngôn ngữ gián tiếp
- f. Dùng ngôn ngữ đạt chuẩn và trang trọng hơn

3.4. Một số đặc điểm ngôn ngữ trong giao tiếp của nam giới

- a. Biến cuộc đối thoại thành độc thoại
- b. Hay ngắt lời
- c. Sử dụng các loại hình giao tiếp

3.5. Khác biệt trong giao tiếp phi ngôn ngữ

Giáo sư Lilian Glass, Putnam và Conner đã so sánh những khác biệt phi ngôn ngữ giữa phái nam và phái nữ như sau:

| | Phái nam | Phái nữ |
|--------------------------|--|---|
| Ngôn ngữ cơ thể | <ul style="list-style-type: none"> - Chiếm nhiều diện tích không gian hơn - Giang tay và chân - Nhoài người ra phía sau khi ngồi và khi nghe - Không nhạy cảm đối với ám hiệu phi ngôn ngữ - Có xu hướng tiến gần đến phụ nữ, xét trên phương diện không gian cá nhân | <ul style="list-style-type: none"> - Chiếm ít diện tích - Tay và chân khép lại - Nhoài về phía trước khi nói chuyện hay khi nghe - Nhạy cảm hơn đối với các ám hiệu phi ngôn ngữ của người khác - Ít có xu hướng tiến gần đến nam giới |
| Biểu hiện nét mặt | <ul style="list-style-type: none"> - Có xu hướng ngẩng đầu sang một bên và nhìn nghiêng người đối diện - Có xu hướng nhăn trán và liếc mắt khi ngồi nghe | <ul style="list-style-type: none"> - Có xu hướng nhìn thẳng, với đầu và mắt hướng về phía người nghe - Có xu hướng mỉm cười và gật đầu khi lắng nghe |

3. Những lý do giải thích cho sự khác biệt này

Thật ra không có sự giải thích nào hoàn toàn thoả đáng cho những khác biệt của 2 giới trong lĩnh vực giao tiếp. Theo ý kiến của một số học giả thì nguyên nhân có thể bắt nguồn từ thời thơ ấu và từ thể giới bất bình đẳng 2 phái sinh ra và lớn lên

4.1. Ảnh hưởng từ thuở bé

Các bé gái thường chơi theo nhóm ở những chỗ khá riêng tư. Các trò chơi phổ biến của chúng mang bản tính cộng tác. Tình bạn phải bao gồm sự thân tình, lòng trung thành và gắn bó lẫn nhau. Chúng biết rằng nếu tỏ ra quyền thế hay hung hăng là không tốt, vì vậy chúng tránh ra lệnh trực tiếp. Thay vào đó chúng thường nói: nào chúng mình hãy cùng...

Các bé trai thì thường chơi ở những nhóm lớn hơn và được tổ chức theo cấp bậc. Chúng dùng lời nói để khẳng định vị trí của mình trong nhóm bằng cách ra lệnh.

4.2. Ảnh hưởng từ xã hội

Ảnh hưởng của sự nghiệp giải phóng phụ nữ ở một số nước Tây Âu vẫn chưa thể nào xoá bỏ quan niệm lâu đời rằng đàn ông hơn hẳn phụ nữ. Ở nhiều nước, phụ nữ vẫn chưa được tự do nói điều mình muốn. Nhiều học giả cũng khẳng định sự bất bình đẳng giữa 2 giới cũng được thể hiện trong ngôn ngữ được sử dụng. Đàn ông thích quyền lực trong xã hội cũng như trong giao tiếp.

5. Những xu hướng

Nói tóm lại, việc nhấn mạnh những khác biệt trong xu hướng giao tiếp chung của 2 giới có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Đầu tiên, mức độ khác biệt trong giao tiếp là do những khác biệt về văn hoá và lãnh thổ. Ví dụ, người Việt Nam có xu hướng vòng vo quanh co khi thể hiện cảm xúc. Vì vậy, một người đàn ông Việt Nam sẽ dùng nhiều ngôn ngữ gián tiếp hơn một người phụ nữ Mỹ. Cũng như vậy, cùng với thời gian, con người sẽ được bình đẳng hơn và thái độ của họ cũng vì thế mà biến chuyển.

Sự khác biệt về giới yêu cầu phải có sự tôn trọng và thấu hiểu lẫn nhau từ 2 phái. Nhận thức được xu hướng này, cả 2 phái phải dùng những kỹ thuật để đạt được hiệu quả giao tiếp. Khả năng phân tích sắc bén và lối tư duy độc lập của đàn ông sẽ giúp giải quyết vấn đề hiệu quả, trong khi thái độ hậu thuẫn và khéo léo của phụ nữ có thể tránh được những xung đột và dễ dàng đạt được sự ủng hộ.